

TP.HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2023

Số: 18/CV/HTDN

"V/v Khảo sát nhu cầu hỗ trợ Công nghệ,
Thông tin, Tư vấn cho DNNVV 2023"

Kính gửi: QUÝ ĐƠN VỊ

Căn cứ Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/08/2021 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/05/2022 của Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư về việc Hướng dẫn một số điều của Nghị Định Số 80/2021/NĐ-CP Ngày 26 Tháng 8 Năm 2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ Trợ Doanh Nghiệp Nhỏ Và Vừa

Căn cứ theo quyết định số 61/QĐ-PTDN ngày 31/01/2023 và quyết định số 236/QĐ-PTDN ngày 27/03/2023 của Cục Phát Triển Doanh Nghiệp về việc giao nhiệm vụ hỗ trợ DNNVV sử dụng nguồn ngân sách trung ương năm 2022 và năm 2023 cho các đơn vị thuộc Cục PTDN.

Căn cứ Thông tư hướng dẫn số .../TT-BTC ngàycủa Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV;

Căn cứ kế hoạch hỗ trợ Công nghệ, Thông tin, tư vấn cho DNNVV 2023 của Trung tâm hỗ trợ DNNVV phía Nam;

Trong những năm qua. Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) phía Nam luôn nhận được hỗ trợ tích cực của Quý đơn vị trong việc hỗ trợ Công nghệ, Thông tin, tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) ở địa phương;

Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/08/2021 và có hiệu lực ngày 15/10/2021 làm cơ sở hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp. Trung tâm hỗ trợ DNNVV phía Nam kính đề nghị Quý đơn vị cho khảo sát và đăng ký nhu cầu hỗ trợ Công nghệ, Thông tin, tư vấn cho DNNVV 2023. Trong đó dự kiến số doanh nghiệp, thời gian, địa điểm tổ chức, nội dung tư vấn xin đăng ký tham gia gửi Trung tâm, để chúng tôi tổng hợp và dự kiến sẽ triển khai thực hiện trong quý II/2023.

Chương trình hỗ trợ Công nghệ, Thông tin, tư vấn dự kiến sẽ phối hợp với Quý đơn vị để tổ chức như sau:

I/ Các hình thức hỗ trợ Công nghệ, Thông tin, Tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

1/ Hỗ trợ công nghệ :

a. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm đối với doanh nghiệp nhỏ và không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm đối với doanh nghiệp vừa.

b. Hỗ trợ tối đa 50% chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh nhưng không quá 20 triệu đồng/năm



đối với doanh nghiệp siêu nhỏ; không quá 50 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp nhỏ và không quá 100 triệu đồng/năm đối với doanh nghiệp vừa.

c. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

d. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn chuyên giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

2/ Hỗ trợ tư vấn :

Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên để được hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn về thủ tục hành chính, pháp lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành) như sau:

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ hoặc không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ là doanh nghiệp xã hội;

b) Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 100 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ hoặc không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ là doanh nghiệp xã hội;

c) Hỗ trợ tối đa 30% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa hoặc không quá 200 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp vừa là doanh nghiệp xã hội.

3/ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:

A. Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn đánh giá toàn diện năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

B. Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường

c) Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

d) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp và không quá 02 năm kể từ thời điểm doanh nghiệp đăng ký thành công tài khoản trên sàn thương mại điện tử quốc tế;

đ) Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với sự kiện tổ chức trong nước và không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với sự kiện tổ chức ở nước ngoài;

e) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

g) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn tìm kiếm thông tin, quảng bá sản phẩm, phát triển thương hiệu cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị nhưng không quá 20 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

C. Hỗ trợ tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở nhưng không quá 10 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp; hợp đồng tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường nhưng không quá 10 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

c) Hỗ trợ 100% chi phí cấp chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật nhưng không quá 20 triệu đồng/sản phẩm/năm/doanh nghiệp.

D. Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở nhưng không quá 10 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp; hợp đồng tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường nhưng không quá 10 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

c) Hỗ trợ 100% chi phí cấp chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật nhưng không quá 20 triệu đồng/sản phẩm/năm/doanh nghiệp.

5. Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng

a) Hỗ trợ 100% chi phí thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chi phí chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng nhưng không quá 30 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí đặt hàng các cơ sở, viện, trường để nghiên cứu thử nghiệm phát triển các sản phẩm, dịch vụ nhưng không quá 30 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

c) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp.

4/ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo

A. Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung

a) Hỗ trợ 100% chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung nhưng không quá 20 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thuê mặt bằng tại các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung nhưng không quá 5 triệu đồng/tháng/doanh nghiệp. Thời gian hỗ trợ tối đa là 03 năm kể từ ngày doanh nghiệp ký hợp đồng thuê mặt bằng.

B. Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng bản mô tả sáng chế, bản thiết kế kiểu dáng công nghiệp, bản thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;



c) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

d) Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại nhưng không quá 30 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với sự kiện tổ chức trong nước và không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với sự kiện tổ chức ở nước ngoài;

đ, Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

5/ Trường hợp huy động được tiền tài trợ từ các nguồn khác ngoài tiền ngân sách Trung ương đã hỗ trợ:

Trường hợp địa phương huy động được tiền tài trợ từ các nguồn khác ngoài tiền ngân sách Trung ương đã hỗ trợ, như các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân cho doanh nghiệp thì DN không phải trả phí hỗ trợ. Nếu không có tài trợ thì khi tham gia DN phải đóng góp phần còn lại sau khi được NSNN hỗ trợ theo quy định.

II/ Thời gian thực hiện hỗ trợ Công nghệ, Thông tin, tư vấn

Quý đơn vị có thể bắt đầu khảo sát trong tháng 04/2023. Thực hiện dự kiến trong Quý II/2023.

III/ Nội dung :

Thực hiện theo Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/08/2021 của Chính phủ và Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/05/2022 của Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư

IV/ Cách thức phối hợp để hỗ trợ doanh nghiệp:

1/ Về Quý đơn vị: Hỗ trợ Trung tâm một số công việc như sau:

- Khảo sát và giới thiệu DNNVV Phía Nam (từ TP. Đà Nẵng đến Cà Mau)
- Địa điểm của Doanh nghiệp;
- Cử cán bộ làm đầu mối liên lạc và tham gia quản lý việc hỗ trợ với cán bộ của Trung tâm.

2/ Về phía Trung tâm:

- Bố trí kinh phí cho các hoạt động hỗ trợ và chuyên gia có kinh nghiệm phù hợp theo nội dung mà Quý đơn vị đã đăng ký
- Cử cán bộ quản lý theo dõi việc hỗ trợ doanh nghiệp.
- Mọi chi phí phục vụ hỗ trợ do Trung tâm hỗ trợ DNNVV phía Nam sẽ chi trả.

Trên đây là một số thông tin Trung tâm hỗ trợ DNNVV phía Nam thông báo đến Quý đơn vị. Đồng thời mong Quý đơn vị tạo điều kiện, hỗ trợ thiết thực, có hiệu quả để Trung tâm chúng tôi tổ chức hỗ trợ về Công nghệ, Thông tin, tư vấn cho DNNVV ở địa phương trong năm 2023 được hiệu quả tốt nhất cho các Doanh nghiệp.

Rất mong Quý đơn vị phản hồi sớm cho Trung tâm để biết và phối hợp thực hiện.

Mọi thông tin liên lạc theo địa chỉ: Ms Phan Thị Thu Hương – PT. Phòng Đào tạo.

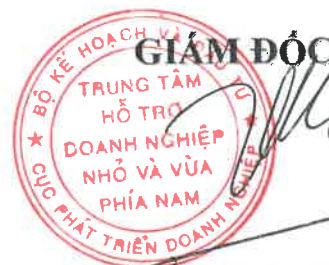
Trung tâm hỗ trợ DNNVV phía Nam – Lầu 5, Tòa nhà Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Số 289 Điện Biên Phủ, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM - ĐT liên lạc: 028.39304634 - ĐTDD: 0909.986.988.

Email: huongpvt140215@gmail.com; Website: www.smesupport.gov.vn

Trân trọng!

Nơi nhân:

- Như trên
- Lưu VTTT



Trần Thái Hòa

**PHIẾU ĐĂNG KÝ NHU CẦU
HỖ TRỢ CÔNG NGHỆ, THÔNG TIN, TƯ VẤN CHO DNNVV NĂM 2023**

Đơn vị: -----

Địa chỉ: -----

Cán bộ đầu mối: -----

Điện thoại: ----- Fax: -----

E mail: -----

STT	Nội dung	Số doanh nghiệp đăng ký	Dự kiến Địa điểm	Thời gian dự kiến tổ chức hỗ trợ <u>Công nghệ, Thông tin, tư vấn DN</u>
1	Hỗ trợ công nghệ			
a	Tư vấn giải pháp chuyển đổi số			
b	Thuê, mua giải pháp chuyển đổi số			
c	Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp			
d	Hỗ trợ tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp			
2	Chi hỗ trợ tư vấn Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên để được hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp .			
a	Tư vấn cho doanh nghiệp siêu nhỏ			
b	Tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ			
c	Tư vấn cho doanh nghiệp vừa			

d	Tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ là doanh nghiệp xã hội			
3	Hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị			
a	Hỗ trợ tư vấn đánh giá toàn diện năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị			
b	Hỗ trợ tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi			
c	Hỗ trợ tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ lên các sàn thương mại điện tử quốc tế			
d	Hỗ trợ chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử quốc tế			
e	Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại Hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại trong nước và nước ngoài	"		
f	Hỗ trợ tư vấn đề doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở			
g	Hỗ trợ chi phí cấp chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật			
h	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chi phí chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng			
4	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa			

	khởi nghiệp sáng tạo			
a	Hỗ trợ chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung.			
b	Hỗ trợ chi phí thuê mặt bằng tại các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung. Thời gian hỗ trợ tối đa là 03 năm kể từ ngày doanh nghiệp ký hợp đồng thuê mặt bằng.			
d	Hỗ trợ tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước.			
đ	Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại Hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại trong nước và nước ngoài			
e	Hỗ trợ tư vấn về xây dựng bản mô tả sáng chế, bản thiết kế kiểu dáng công nghiệp, bản thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu.			
f	Hỗ trợ tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước.			
g	Hỗ trợ tư vấn xác lập chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài.			
h	Hỗ trợ tư vấn để doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở và xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng			
i	Hỗ trợ tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp			
5	Hỗ trợ tư vấn chương trình hỗ trợ tài chính của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.			
	Tổng nội dung hỗ trợ			

Ghi chú : Một Doanh nghiệp có thể được hỗ trợ nhiều nội dung. Kinh phí hỗ trợ xem chi tiết tại Mục 1, 2 và 3 khoản I theo công văn khảo sát này.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

**TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA;
DOANH NGHIỆP NỮ LÀM CHỦ, DN SỬ DỤNG NHIỀU LAO ĐỘNG NỮ, DN XÃ HỘI**

I. Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa (theo Nghị định 80/2021/NĐ-CP)

Doanh nghiệp nhỏ và vừa được phân theo quy mô bao gồm doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa.

1. Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 3 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 3 tỷ đồng.

Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 10 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 3 tỷ đồng.

2. Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh thu của năm không quá 50 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 20 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 50 người và tổng doanh thu của năm không quá 100 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 50 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Doanh nghiệp vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và tổng doanh thu của năm không quá 200 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 100 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Doanh nghiệp vừa trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh thu của năm không quá 300 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 100 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

II. Tiêu chí xác định DNNVV do nữ làm chủ:

- Xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa như sau :
- Doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ là doanh nghiệp nhỏ và vừa có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên, trong đó có ít nhất một người quản lý điều hành doanh nghiệp đó.

III. Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ: Là doanh nghiệp có số lao động nữ chiếm từ 50% trở lên trên tổng số lao động trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng dưới 100 lao động; chiếm từ 30% trở lên trên tổng số lao động trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng từ 100 lao động trở lên. Để xác định DNNVV nữ làm chủ: tra cứu tỷ lệ vốn góp của Lãnh đạo nữ trên <https://dangkykinhdoanh.gov.vn> hoặc tra cứu tại sổ cổ đông nếu là Cty cổ phần.

IV. Tiêu chí, quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp xã hội

- Xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật DN số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 như sau :

1. Doanh nghiệp xã hội phải đáp ứng các tiêu chí sau đây:

a) Là doanh nghiệp được đăng ký thành lập theo quy định của Luật này;

- b) Mục tiêu hoạt động nhằm giải quyết vấn đề xã hội, môi trường vì lợi ích cộng đồng;
- c) Sử dụng ít nhất 51% tổng lợi nhuận sau thuế hằng năm của doanh nghiệp để tái đầu tư nhằm thực hiện mục tiêu đã đăng ký.

III, Tiêu chí xác định cụm liên kết ngành và lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành để hỗ trợ

1. Cụm liên kết ngành được xác định khi đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- a) Có các doanh nghiệp liên kết sản xuất, kinh doanh trong cùng ngành, lĩnh vực hoặc trong các ngành, lĩnh vực có liên quan đến nhau, vừa cạnh tranh vừa hợp tác với nhau;
- b) Có tối thiểu 10 doanh nghiệp cùng hợp tác và cạnh tranh trong một địa giới hành chính xác định;
- c) Có sự tham gia của các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp (các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, tổ chức hiệp hội và tổ chức liên quan khác).

2. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

- a) Có hợp đồng mua chung nguyên vật liệu đầu vào;
- b) Có hợp đồng bán chung sản phẩm;
- c) Có hợp đồng mua bán, hợp tác liên kết giữa các doanh nghiệp trong cụm liên kết ngành;
- d) Cùng xây dựng và sử dụng thương hiệu.

3. Tiêu chí xác định chuỗi giá trị và lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị để hỗ trợ

A. Chuỗi giá trị được xác định khi đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- a) Sản xuất, phân phối sản phẩm đến người tiêu dùng;
- b) Có các doanh nghiệp đầu chuỗi trong chuỗi giá trị;
- c) Có các doanh nghiệp nhỏ và vừa có tiềm năng cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho doanh nghiệp đầu chuỗi.

B. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

- a) Là doanh nghiệp đầu chuỗi trong chuỗi giá trị;
- b) Có hợp đồng mua bán, hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp đầu chuỗi;
- c) Được doanh nghiệp đầu chuỗi hoặc cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá có tiềm năng trở thành nhà cung ứng cho doanh nghiệp đầu chuỗi.

IV/Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo

Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định theo một trong các tiêu chí sau đây:

1. Sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, phần mềm máy tính, ứng dụng trên điện thoại di động, điện toán đám mây, giống vật nuôi mới, giống cây trồng mới, giống thủy sản mới, giống cây lâm nghiệp mới.

2. Sản xuất, kinh doanh sản phẩm được tạo ra từ các dự án sản xuất thử nghiệm, sản phẩm mẫu và hoàn thiện công nghệ; sản xuất, kinh doanh sản phẩm đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, quốc tế và các giải thưởng về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ.

3. Có giải pháp công nghệ hoặc mô hình kinh doanh mới có khả năng tăng trưởng doanh thu của doanh nghiệp đạt tối thiểu 20% trong 02 năm liên tiếp trên cơ sở phân tích các yếu tố thị phần, khả năng phát triển của sản phẩm, dịch vụ và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.